

Đề Cương Đường Lối Cách Mạng của Đảng (Bộ đề 2017)

Mục Lục

Câu 1: Trình bày sự ra đời của các tổ chức cộng sản ở Việt Nam? 3

Câu 2: Trình bày chủ trương của Đảng về phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước? 3

Câu 3: Trình bày nội dung Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” của Đảng ngày 25/11/1945? 3

Câu 4: Phân tích hoàn cảnh nước ta sau Cách mạng tháng Tám? 4

Câu 5: Trình bày mục tiêu công nghiệp hóa và mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa? 4

Câu 6: Thế nào là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa? 5

Câu 7: Trình bày chủ trương xây dựng hệ thống chuyên chính vô sản? 5

Câu 8: Trình bày nội dung đường lối xây dựng nền văn hóa của Đảng những năm 1945-1948? 6

Câu 9: Trình bày chủ trương của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ trước đổi mới? 6

Câu 10 : Trình bày phương châm đối ngoại của Đảng thời kỳ đổi mới?..... 7

Câu 11: Phân tích quá trình Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện thành lập Đảng?.. 7

Câu 12: Phân tích hoàn cảnh lịch sử và chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng những năm 1939-1941?..... 8

Câu 13: Phân tích nội dung của Chính cương Đảng Lao động Việt Nam thông qua Đại hội II tháng 2/1951? 9

Câu 14: Phân tích đường lối cách mạng Việt Nam được thể hiện tại Đại hội III (9/1960)? 10

Câu 15: Phân tích chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng từ 1996 đến nay?..... 11

Câu 16: Phân tích những đặc điểm và đánh giá ưu điểm, hạn chế của cơ chế kế hoạch hoá tập trung bao cấp? 11

Câu 17: Phân tích quá trình đổi mới tư duy của Đảng về hệ thống chính trị?..... 13

Câu 18: Phân tích quá trình nhận thức của Đảng về giải quyết vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới? 14

Câu 19: Phân tích đường lối đối ngoại của Đảng thời kỳ trước đổi mới? 14

Câu 20: Phân tích tư tưởng chỉ đạo công tác đối ngoại của Đảng thời kỳ đổi mới? 15

Câu 21: Vì sao Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối của cách mạng Việt Nam suốt 2/3 thế kỷ? 16

- Câu 22:** Những bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945 có ý nghĩa như thế nào đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay?17
- Câu 23:** Thực tiễn những năm kháng chiến chống Mỹ đã chứng minh đường lối tiên hành hai chiến lược cách mạng của Đảng ta như thế nào?18
- Câu 24:** Hiện nay, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn đang gặp những khó khăn gì?19
- Câu 25:** Đánh giá ưu và khuyết điểm của việc xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam?20
- Câu 26:** Thế nào là Nhà nước pháp quyền XHCN? Bản thân bạn nên làm gì để góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN?21

Câu 1: Trình bày sự ra đời của các tổ chức cộng sản ở Việt Nam?

- Cuối tháng 3/1929, tại 5D Hàm Long - HN, một số hội viên ưu tú của tổ chức Thanh niên ở Bắc Kỳ đã lập ra CM bộ Cộng sản đầu tiên ở Việt Nam gồm 7 đồng chí do đồng chí Trần Văn Cung làm bí thư Chi bộ.

- Tại Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên (5/1929) đã xảy ra bất đồng giữa các đại biểu muốn thành lập ngay một Đảng Cộng sản và giải thể tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên; với những đại biểu cũng muốn thành lập Đảng Cộng sản nhưng “không muốn tổ chức Đảng ở giữa Đại hội thanh niên và cũng không muốn phá thanh niên trước khi lập được Đảng. Trong bối cảnh đó, các tổ chức cộng sản ở VN ra đời: Đông Dương Cộng sản Đảng (6/1929), An Nam Cộng sản Đảng (mùa thu năm 1929), Đông Dương Cộng sản Liên đoàn (9/1929).

- Mặc dù có cùng mục tiêu nhưng ba tổ chức lại hoạt động phân tán, chia rẽ đã ảnh hưởng xấu đến phong trào Cách mạng ở VN lúc này. Việc khắc phục vấn đề này là yêu cầu khẩn thiết của cách mạng nước ta, là nhiệm vụ cấp bách trước mắt của tất cả những người cộng sản VN.

Câu 2: Trình bày chủ trương của Đảng về phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước?

- Điều kiện phát động tổng khởi nghĩa:

+ CTTGII kết thúc, thắng lợi thuộc về phe Đồng minh, phát xít Đức đầu hàng Đồng minh không điều kiện (9/5/1945), phát xít Nhật đi gần đến chỗ thất bại hoàn toàn, chính phủ thân Nhật Trần Trọng Kim hoang mang cực độ. Tinh thần cách mạng trực tiếp xuất hiện.

+ Quân đội các nước đế quốc với danh nghĩa đồng minh chuẩn bị vào Đông Dương tước vũ khí quân Nhật, vấn đề giành chính quyền được đặt ra như một cuộc chạy đua nước rút với quân đồng minh.

+ Ngày 13/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương họp tại Tân Trào quyết định tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước từ tay phát xít Nhật, trước khi quân Đồng minh tiến Đông Dương.

+ Ngày 16/8/1945, Đại hội Quốc dân họp tại Tân Trào, tán thành quyết định tổng khởi nghĩa của Đảng Cộng sản Đông Dương, lập ủy ban dân tộc giải phóng do HCM làm chủ tịch.

+ Ngày 30/8, vua Bảo Đại thoái vị và giao nộp ấn, kiếm, áo bào cho đại diện Chính phủ lâm thời nước VN DCCH.

+ Ngày 2/9, tại quảng trường Ba Đình, HCM thay mặt Chính phủ Lâm thời đọc bản Tuyên ngôn độc lập.

Câu 3: Trình bày nội dung Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” của Đảng ngày 25/11/1945?

- Về chỉ đạo chiến lược: xác định mục tiêu của cách mạng VN lúc này là dân tộc giải phóng giữ vững độc lập.

- Về xác định kẻ thù: kẻ thù chính lúc này là thực dân Pháp xâm lược, phải tập trung ngọn lửa đấu tranh vào chúng.

- Về phương hướng, nhiệm vụ:

+ Nêu lên 4 nhiệm vụ chủ yếu: Củng cố chính quyền cách mạng; Chống thực dân Pháp xâm lược; Bài trừ nội phản; Cải thiện đời sống nhân dân.

+ Kiên trì nguyên tắc thêm bạn bớt thù, thực hiện khẩu hiệu “Hoa - Việt thân thiện” đối với quân đội Tưởng Giới Thạch và “Độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế” đối với Pháp.

Câu 4: Phân tích hoàn cảnh nước ta sau Cách mạng tháng Tám?

❖ Thuận lợi:

+ Với thắng lợi của cách mạng Tháng Tám, nước Việt Nam dân chủ Cộng hoà ra đời, Đảng ta đã trở thành Đảng lãnh đạo chính quyền trong cả nước.

+ Nhân dân ta có truyền thống yêu nước, nhân dân ta đã thực sự trở thành người làm chủ đất nước, thực sự được hưởng thành quả do cách mạng đem lại, nên có quyết tâm cao độ trong việc xây dựng và bảo vệ chế độ mới

+ Sau chiến tranh thế giới thứ II, chủ nghĩa xã hội đã trở thành một hệ thống thế giới, phong trào giải phóng dân tộc phát triển trở thành một dòng thác cách mạng; phong trào dân chủ và hoà bình cũng đang vươn lên mạnh mẽ.

❖ Khó khăn:

+ Chính quyền Nhà nước vừa ra đời còn non trẻ chưa được củng cố vững chắc. Lực lượng vũ trang cách mạng đang trong thời kỳ hình thành, các công cụ bạo lực khác chưa được xây dựng.

+ Nền kinh tế nước ta bị kiệt quệ sau nhiều năm chiến tranh. Ngân quỹ quốc gia trống rỗng.

+ Văn hoá: 95% dân số mù chữ, các tệ nạn xã hội mà chế độ cũ để lại còn nặng nề.

+ Các thế lực thù địch: quân đội các nước đế quốc dưới danh nghĩa Đồng minh vào nước tước vũ khí của phát xít Nhật, bọn Việt gian và thực dân Pháp xâm lược nước ta lần 2 dưới sự yểm trợ của 2 sư đoàn thiết giáp Anh.

Câu 5: Trình bày mục tiêu công nghiệp hóa và mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa?

- Mục tiêu CNH:

+ Đại hội Đảng III khẳng định: muốn cải biến tình trạng kinh tế lạc hậu của nước ta, không có con đường nào khác ngoài con đường CNHXHCN. Tức là khẳng định tính tất yếu của CNH đối với công cuộc xây dựng CNXH ở nước ta.

Mục tiêu cơ bản của CNHXHCN được Đại hội Đảng III xác định là xây dựng một nền kinh tế XHCN cân đối và hiện đại, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật cho CNXH. Đó là mục tiêu cơ bản, lâu dài, phải thực hiện qua nhiều giai đoạn.

+ Đại hội Đảng IV (1976) đề ra đường lối CNHXHCN là: “đẩy mạnh CNHXHCN, xây dựng cơ sở vật chất kĩ thuật của CNXH, đưa nền kinh tế nước ta từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn XHCN. Ưu tiên phát triển công nghiệp nặng một cách hợp lý trên cơ sở phát triển nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, kết hợp xây dựng công nghiệp và nông nghiệp cả nước thành một cơ cấu kinh tế công — nông nghiệp vừa xây dựng kinh tế trung ương vừa phát triển kinh tế địa phương, kết hợp kinh tế trung ương và kinh tế địa phương trong một cơ cấu kinh tế quốc dân thống nhất”.

- Mục tiêu CNH—HĐH:

+ Mục tiêu lâu dài của CNH - HĐH là cải biến nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, có cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, mức sống vật chất và tinh thần cao, QPAN vững chắc, dân giàu nước mạnh xã hội dân chủ văn minh. Từ nay đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại theo định hướng XHCN.

+ Mục tiêu cụ thể trong 5 năm tới (2016 — 2020), tiếp tục đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước, chú trọng CNH - HĐH nông nghiệp, nông thôn, phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Câu 6: Thế nào là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa?

_Đại hội IX của Đảng (4/2001):

+ Xác định nền kinh tế thị trường định hướng XHCN là mô hình kinh tế tổng quát ở nước ta trong thời kì quá độ đi lên CNXH. Đó là nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng XHCN.

+ KTTT định hướng XHCN là “một kiểu tổ chức kinh tế vừa tuân theo quy luật kinh tế thị trường vừa dựa trên cơ sở và chịu sự chi phối bởi các nguyên tắc và bản chất của CNXH”.

_Đại hội XII xác định: “nền KTTT định hướng XHCN VN là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật KTTT, đồng thời đảm bảo định hướng XHCN phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước. Đó là nền KTTT hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCN, do Đảng CSVN lãnh đạo, nhằm mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ công bằng, văn minh”.

Câu 7: Trình bày chủ trương xây dựng hệ thống chuyên chính vô sản?

- Xác định quyền làm chủ của nhân dân được thể chế hóa bằng pháp luật và tổ chức.

- Xác định Nhà nước trong thời kỳ quá độ là “Nhà nước chuyên chính vô sản thực hiện chế độ dân chủ XHCN”, là một tổ chức thực hiện quyền làm chủ tập thể của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, một tổ chức thông qua đó Đảng thực hiện sự lãnh đạo của mình đối với tiến trình phát triển của xã hội.

- Xác định Đảng là người lãnh đạo toàn bộ hoạt động xã hội trong điều kiện chuyên chính vô sản. Sự lãnh đạo của Đảng là đảm bảo cao nhất cho chế độ làm chủ tập thể của nhân dân lao động, cho sự tồn tại và hoạt động của Nhà nước XHCN.
- Xác định nhiệm vụ chung của Mặt trận và các đoàn thể là đảm bảo cho quần chúng tham gia và kiểm tra công việc của Nhà nước, đồng thời là trường học về CNXH.
- Xác định mối quan hệ Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý là cơ chế chung trong quản lý toàn bộ xã hội.

Câu 8: Trình bày nội dung đường lối xây dựng nền văn hóa của Đảng những năm 1945-1948?

- Đường lối văn hóa kháng chiến dần hình thành trong chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” ra ngày 25/11/1945 của Ban thường vụ trung ương Đảng, trong bức thư về “Nhiệm vụ văn hóa VN trong công cuộc cứu nước và xây dựng hiện nay” của Trường Chinh gửi Chủ tịch HCM ngày 16/11/1946 và tại báo cáo “Chủ nghĩa Mác và văn hóa VN” trình bày tại Hội nghị văn hóa toàn quốc lần thứ hai tháng 7/1948.
- Đường lối đó gồm các nội dung:
 - + Xác định mối quan hệ giữa văn hóa và cách mạng giải phóng dân tộc, cổ động văn hóa cứu quốc..
 - + Xây dựng nền văn hóa dân chủ mới có tính chất dân tộc, khoa học, đại chúng mà khẩu hiệu thiết thực lúc này là Dân tộc, Dân chủ.
 - + Tích cực bài trừ nạn mù chữ, mở đại học, trung học, cải cách việc học theo tinh thần mới, bài trừ cách dạy học nhồi sọ.
 - + Giáo dục lại nhân dân, cổ động thực hành đời sống mới.
 - + Phát triển cái hay trong văn hóa dân tộc, bài trừ cái xấu xa hủ bại, ngăn ngừa sức thâm nhập của văn hóa thực dân, phản động, học cái hay, cái tốt của văn hóa TG.
 - + Hình thành đội ngũ trí thức mới đóng góp tích cực cho công cuộc kháng chiến kiến quốc và cho CMVN.

Câu 9: Trình bày chủ trương của Đảng về giải quyết các vấn đề xã hội thời kỳ trước đổi mới?

- Giai đoạn 1945 - 1954: Các vấn đề xã hội giải quyết trong mô hình dân chủ nhân dân:
 - + Chính phủ có chủ trương và hướng dẫn để các tầng lớp nhân dân chủ động và tự tổ chức giải quyết các vấn đề xã hội của chính mình
 - + Chính sách tăng gia sản xuất nhằm tự túc, tự cấp, chủ trương tiết kiệm, đồng cam cộng khổ trở thành phong trào rộng rãi, từ cơ quan chính phủ đến bộ đội, dân chúng, được coi trọng như đánh giặc

+ Khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân, mọi thành phần xã hội phát triển kinh tế. Thực hiện chính sách điều hoà lợi ích giữa chủ và thợ.

- Giai đoạn 1955 - 1975: Các vấn đề xã hội được giải quyết theo mô hình xây dựng chủ nghĩa xã hội theo đường lối cũ, trong hoàn cảnh đất nước có chiến tranh. Chế độ phân phối về thực chất là theo chủ nghĩa bình quân. Nhà nước và tập thể đáp ứng nhu cầu thiết yếu của xã hội, bằng chế độ bao cấp tràn lan dựa vào viện trợ

- Giai đoạn 1975 - 1985: Các vấn đề xã hội được giải quyết theo cơ chế kế hoạch hoá tập trung quan liêu, bao cấp, trong hoàn cảnh đất nước lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội nghiêm trọng, nguồn viện trợ giảm dần, đất nước bị bao vây, cô lập và cấm vận.

Câu 10 : Trình bày phương châm đối ngoại của Đảng thời kỳ đổi mới?

- Đại hội VII của Đảng (6/1991) đề ra chủ trương “hợp tác bình đẳng và cùng có lợi với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị - xã hội khác nhau, trên cơ sở các nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình”, với phương châm “Việt Nam muốn làm bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển”.

- Đại hội IX của Đảng (4/2001) nhấn mạnh chủ trương chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực theo tinh thần phát huy tối đa nội lực. Lần đầu tiên, Đảng nêu rõ quan điểm về xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ. Xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, trước hết là về đường lối, chính sách, đồng thời có tiềm lực kinh tế đủ mạnh. Xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ phải đi đôi với chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại, kết hợp nội lực với ngoại lực thành nguồn lực tổng hợp phát triển đất nước.

- Đại hội XI (1/2011) chủ trương “triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tích cực và chủ động hội nhập quốc tế”.

- Đại hội XI (năm 2011) được bổ sung, phát triển theo phương châm chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, hình thành đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một đất nước VN xã hội chủ nghĩa giàu mạnh.

Câu 11: Phân tích quá trình Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện thành lập Đảng?

- Người tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam thông qua những bài đăng trên các báo Người cùng khổ, Nhân đạo, Đời sống công nhân và đặc biệt là tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp (năm 1925). Tác phẩm này đã vạch rõ những âm mưu và thủ đoạn của chủ nghĩa đế quốc che dấu tội ác dưới vỏ bọc “khai hóa văn minh”, từ đó khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, thức tỉnh tinh thần dân tộc nhằm đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược. Mùa hè 1923 từ Pháp sang Liên Xô, Người tham gia nhiều Đại hội quốc tế và học tập nghiên cứu chủ nghĩa Mác- Lê nin.

- Với tư cách là đại diện của quốc tế cộng sản, tháng 11-1924, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu (Trang Quốc). Tháng 6-1925, Người thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên với

mục đích là: làm cách mạng dân tộc và cách mạng thế giới. Sau khi cách mạng thành công. Hội chủ trương thành lập Chính phủ nhân dân; mưu cầu hạnh phúc cho nhân dân; tiến lên xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa; thực hiện đoàn kết với giai cấp vô sản các nước, với phong trào cách mạng thế giới.

- Từ năm 1925 - 1927, Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã mở các lớp huấn luyện chính trị cho cán bộ cách mạng Việt Nam. Hội đã xây dựng được nhiều cơ sở ở các trung tâm kinh tế, chính trị trong nước. Năm 1928, Hội thực hiện chủ trương “vô sản hóa”, đưa hội viên vào nhà máy, hầm mỏ, đồn điền để rèn luyện lập trường, quan điểm giai cấp công nhân; truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin và lý luận giải phóng dân tộc nhằm thúc đẩy sự phát triển của phong trào cách mạng Việt Nam.

- Lựa chọn những thanh niên Việt Nam ưu tú gửi đi học tại trường Đại học Phương Đông và trường Lục quân Hoàng Phố nhằm đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam.

- Tổ chức ra các tờ báo Thanh niên, Công nông, Lính cách mệnh, Tiền phong nhằm truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam.

- Năm 1927, Bộ Tuyên truyền của Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức xuất bản tác phẩm Đường cách mệnh, đã đề cập những vấn đề cơ bản của một cương lĩnh chính trị, chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Đường cách mệnh có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn đối với cách mạng Việt Nam.

Câu 12: Phân tích hoàn cảnh lịch sử và chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng những năm 1939-1941?

❖ Tình hình thế giới và trong nước:

- Tình hình thế giới:

+ Ngày 1-9-1939, chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ, Pháp là nước tham chiến. Chính phủ Pháp thi hành một loạt các biện pháp đàn áp lực lượng dân chủ ở trong nước và phong trào cách mạng thuộc địa.

+ Tháng 6-1940, Chính phủ Pháp đã đầu hàng Đức. Ngày 22-6-1941, quân phát xít Đức tấn công Liên Xô, tính chất chiến tranh đế quốc chuyển thành cuộc chiến tranh giữa các lực lượng dân chủ do Liên Xô làm trụ cột với các lực lượng phát xít do Đức cầm đầu.

- Tình hình trong nước:

+ Ở Đông Dương, thực dân Pháp thi hành chính sách: thẳng tay đàn áp phong trào cách mạng của nhân dân ta, tập trung lực lượng đánh vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Thực hiện chính sách “kinh tế chỉ huy” tăng cường vơ vét sức người, sức của phục vụ chiến tranh, bắt lính sang Pháp làm bia đỡ đạn.

+ Tháng 9-1940 Nhật Bản cho quân xâm lược Đông Dương, Pháp nhanh chóng đầu hàng và dâng Đông Dương cho Nhật. Chịu cảnh “một cổ hai tròng” đời sống của nhân dân Việt Nam

lâm vào cảnh ngọt ngào về chính trị, bần cùng về kinh tế. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với Pháp, Nhật và tay sai phản động ngày càng trở nên gay gắt hơn bao giờ hết.

❖ **Nội dung chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược:**

- Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (11-1939), Hội nghị Trung ương lần thứ 7 (11-1940); Hội nghị Trung ương lần thứ 8 (5-1941) đã quyết định chuyển hướng chỉ đạo chiến lược như sau:

+ Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu: Tạm gác khẩu hiệu “đánh đổ địa chủ, chia ruộng đất cho dân cày” thay bằng khẩu hiệu “tịch thu ruộng đất của đế quốc và Việt gian chia cho dân cày nghèo” chia lại ruộng đất cho công bằng, giảm tô, giảm tức.

+ Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương: VN thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh) thu hút mọi người dân yêu nước không phân biệt thành phần, lứa tuổi, đoàn kết bên nhau đặng cứu Tổ quốc, cứu giống nòi.

+ Quyết định phải xúc tiến ngay công tác khởi nghĩa vũ trang, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của Đảng trong giai đoạn hiện tại. Để khởi nghĩa vũ trang đi đến thắng lợi cần phải phát triển lực lượng cách mạng, tiến hành xây dựng căn cứ địa cách mạng.

- Hội nghị cũng chú trọng công tác đào tạo cán bộ, nâng cao năng lực tổ chức và lãnh đạo của Đảng, đẩy mạnh công tác vận động quần chúng.

- Ý nghĩa: Với tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo, BCHTTU' đã đề ra đường lối đúng đắn giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc, dẫn đường cho nhân dân ta tiến lên giành thắng lợi trong sự nghiệp đánh Pháp đuổi Nhật, giành độc lập, tự do cho dân tộc.

Câu 13: Phân tích nội dung của Chính cương Đảng Lao động Việt Nam thông qua Đại hội II tháng 2/1951?

- **Tính chất xã hội Việt Nam có ba tính chất:** Dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa, nửa phong kiến.

- **Đối tượng cách mạng Việt Nam có hai đối tượng:**

+ Đối tượng chính là chủ nghĩa đế quốc xâm lược: đế quốc Pháp và bọn can thiệp Mỹ.

+ Đối tượng phụ Mên nay là phong kiến, cụ thể là phong kiến phản động

- **Nhiệm vụ cách mạng:**

+ Đánh đuổi bọn xâm lược, giành độc lập, thống nhất thật sự dân tộc

+ Xoá bỏ những di tích phong kiến và nửa phong kiến, làm cho người cày có ruộng.

+ Phát triển chế độ dân chủ nhân dân gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội

Ba nhiệm vụ đó khăng khít với nhau. Song nhiệm vụ chính trước mắt là hoàn thành giải phóng dân tộc.

- **Lực lượng của cách mạng gồm:** Công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc. Ngoài ra còn có những thân sĩ (địa chủ) yêu nước và tiến bộ. Những giai cấp, tầng lớp và phần tử đó hợp lại thành nhân dân, mà nền tảng là công nông, lao động trí óc.

- **Đặc điểm và triển vọng cách mạng:** Cách mạng Việt Nam hiện nay là cách mạng dân tộc, dân chủ, nhân dân. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân nhất định đưa Việt Nam lên chủ nghĩa xã hội

- **Giai cấp lãnh đạo và mục tiêu của Đảng:** "Người lãnh đạo cách mạng là giai cấp công nhân. Đảng lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và của nhân dân lao động Việt Nam. Mục đích của Đảng là phát triển chế độ dân chủ nhân dân, tiến lên chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, để thực hiện tự do, hạnh phúc cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và tất cả các dân tộc đa số, thiểu số ở Việt Nam.

- **Quan hệ quốc tế:** Việt Nam đứng về phe hoà bình và dân chủ, phải tranh thủ sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân thế giới, của Trung Quốc, Liên Xô, thực hiện đoàn kết Việt - Trung - Xô và đoàn kết Việt - Miến - Lào.

Đường lối, chính sách của Đảng ta đã được bổ sung, phát triển qua các hội nghị trung ương tiếp theo, phù hợp với những diễn biến mới của tình hình và yêu cầu của sự nghiệp cách mạng.

Câu 14: Phân tích đường lối cách mạng Việt Nam được thể hiện tại Đại hội III (9/1960)?

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III (9-1960) tại Hà Nội đã xác định:

- **Nhiệm vụ chung:** "Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hoà bình, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, thiết thực góp phần tăng cường phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới".

- Nhiệm vụ chiến lược:

+ Một là, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

+ Hai là, giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và bọn tay sai, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

- **Mối quan hệ của cách mạng hai miền:** Do cùng thực hiện một mục tiêu chung nên "Hai nhiệm vụ chiến lược ấy có quan hệ mật thiết với nhau và có tác dụng thúc đẩy lẫn nhau".

- Vị trí, tác dụng:

+ CM XHCN ở miền Bắc giữ vai trò quyết định nhất

+ CM dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam giữ vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

- **Con đường thống nhất đất nước:** Tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng, kiên trì con đường hoà bình thống nhất theo tinh thần sẵn sàng thực hiện hiệp thương tổng tuyển cử hoà bình thống nhất Việt Nam.

- **Triển vọng của cách mạng Việt Nam:** Cuộc đấu tranh nhằm thực hiện thống nhất nước nhà là một quá trình đấu tranh cách mạng gay go, gian khổ, phức tạp và lâu dài. Thắng lợi cuối cùng nhất định thuộc về nhân dân ta, Nam Bắc nhất định sum họp một nhà, cả nước sẽ đi lên chủ nghĩa xã hội.

Câu 15: Phân tích chính sách công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng từ 1996 đến nay?

a/ Đại hội Đảng VIII (năm 1996)

- **Nhận định:** nước ta đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, nhiệm vụ đề ra cho chặng đường đầu của thời kỳ quá độ là chuẩn bị tiền đề cho công nghiệp hóa đã cơ bản hoàn thành cho phép chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- **Điều chỉnh chính sách CNH** theo hướng lấy nông nghiệp làm khâu đột phá, coi nông nghiệp kết hợp với công nghiệp chế biến là mặt trận hàng đầu. Tiếp tục thực hiện rộng rãi hơn chính sách mở cửa, phát triển kinh tế nhiều thành phần, nâng cao quyền tự chủ sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp. Gắn công nghiệp hóa với hiện đại hóa, lấy khoa học - công nghệ làm động lực, lấy nguồn lực con người làm yếu tố trung tâm của CNH, HDH.

b/ Đại hội IX (năm 2001) và Đại hội X (năm 2006) Đảng ta tiếp tục bổ sung và nhấn mạnh một số điểm mới

- Con đường CNH ở nước ta cần và có thể rút ngắn thời gian so với các nước đi trước. Đây là yêu cầu cấp thiết của nước ta nhằm sớm thu hẹp khoảng cách về trình độ phát triển so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới. Một nước đi sau có điều kiện tận dụng những kinh nghiệm kỹ thuật, công nghệ và thành quả của các nước đi trước, tận dụng xu thế của thời đại qua hội nhập quốc tế để rút ngắn thời gian.

- Hướng CNH - HDH ở nước ta là phải phát triển nhanh và có hiệu quả các sản phẩm, các ngành, các lĩnh vực có lợi thế, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

- CNH - HDH đất nước phải bảo đảm xây dựng nền kinh tế độc lập, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, phải tiến hành công nghiệp hóa trong một nền kinh tế mở, hướng ngoại.

- Đẩy nhanh CNH, HDH nông nghiệp với việc nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp.

- Đẩy mạnh CNH, HDH phải tính toán đến yêu cầu phát triển bền vững trong tương lai.

Câu 16: Phân tích những đặc điểm và đánh giá ưu điểm, hạn chế của cơ chế kế hoạch hoá tập trung bao cấp?

- **Đặc điểm:**

+ Nhà nước quản lý nền kinh tế chủ yếu bằng mệnh lệnh hành chính dựa trên hệ thống chỉ tiêu pháp lệnh chi tiết từ trên xuống dưới. Nhà nước giao chỉ tiêu kế hoạch, cấp phát vốn, vật tư cho doanh nghiệp còn doanh nghiệp hoạt động trên cơ sở các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và giao nộp sản phẩm cho nhà nước. Lỗi thì nhà nước bù, lãi thì nhà nước thu.

+ Các cơ quan hành chính can thiệp quá sâu vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp nhưng lại không chịu trách nhiệm gì về vật chất đối với các quyết định của mình. Những thiệt hại vật chất do các quyết định không đúng gây ra thì ngân sách nhà nước phải gánh chịu.

+ Quan hệ hàng hóa, tiền tệ bị coi nhẹ; quan hệ hiện vật là chủ yếu. Nhà nước quản lý kinh tế thông qua chế độ “cấp phát-giao nộp”. Hoạch toán kinh tế chỉ là hình thức.

+ Bộ máy quản lý chồng chéo, nhiều cấp vừa kém năng động vừa sinh ra đội ngũ quản lý kém năng lực, phong cách cửa quyền, quan liêu nhưng lại được hưởng quyền lợi cao hơn người lao động.

- Ưu điểm:

+ Cho phép tập trung tối đa các nguồn lực kinh tế vào các mục tiêu chủ yếu trong từng giai đoạn và điều kiện cụ thể, nhất là trong quá trình công nghiệp hóa theo hướng ưu tiên công nghiệp nặng.

+ Đáp ứng được yêu cầu của thời chiến. Do đất nước bị xâm lược, mục tiêu của cả nước là giải phóng dân tộc bởi vậy thực hiện kế hoạch hóa tập trung sẽ huy động được tối đa sức lực của nhân dân xây dựng và phát triển kinh tế để thực hiện mục tiêu đó.

+ Nhà nước thực hiện bao cấp hoàn toàn, giúp cho người chiến sỹ ra chiến trường cũng yên tâm phục vụ chiến đấu hơn, bởi họ không phải lo nghĩ đến chuyện gia đình, vợ con ở nhà, mọi thứ đã được nhà nước bao cấp.

- Nhược điểm:

+ Thủ tiêu sự cạnh tranh, kìm hãm sự phát triển của tiến bộ khoa học kỹ thuật.

+ Triệt tiêu động lực kinh tế đối với người lao động, không kích thích tính năng động sáng tạo của các đơn vị sản xuất kinh doanh.

+ Làm cho đội ngũ cán bộ công chức của các cơ quan hành chính nhà nước trở quan liêu, lộng quyền, hách dịch.

+ Khi nền kinh tế thế giới chuyển sang giai đoạn phát triển theo chiều sâu dựa trên cơ sở ứng dụng các thành tựu của khoa học công nghệ hiện đại thì cơ chế quản lý kinh tế kế hoạch hóa tập trung càng bộc lộ những khiếm khuyết của nó, làm cho nền kinh tế xã hội của các nước xã hội chủ nghĩa trước đây lâm vào tình trạng khủng hoảng, trì trệ.

Câu 17: Phân tích quá trình đổi mới tư duy của Đảng về hệ thống chính trị?

Việc sử dụng khái niệm "hệ thống chuyên chính vô sản" và "hệ thống chính trị" là kết quả của bước đổi mới tư duy chính trị có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, thể hiện ở các vấn đề như:

- *Nhận thức mới về mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới hệ thống chính trị.*

Đảng bắt đầu đổi mới từ tư duy chính trị trong việc hoạch định đường lối và các chính sách đối nội, đối ngoại. Không có sự đổi mới đó thì không có mọi sự đổi mới khác. Đảng ta đã đúng khi tập trung trước hết vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đổi mới kinh tế, khắc phục khủng hoảng kinh tế - xã hội, tạo tiền đề cần thiết về vật chất và tinh thần để giữ vững ổn định chính trị, xây dựng, củng cố niềm tin của nhân dân, tạo thuận lợi để đổi mới các mặt khác của đời sống xã hội. Như vậy, việc sử dụng khái niệm "hệ thống chính trị" đã phản ánh và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi từ thể chế kinh tế kế hoạch hóa tập trung quan liêu, bao cấp sang thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- *Nhận thức mới về đấu tranh giai cấp và về động lực chủ yếu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.*

Nội dung chủ yếu của đấu tranh giai cấp trong giai đoạn hiện nay là thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa theo định hướng xã hội chủ nghĩa, khắc phục tình trạng nước nghèo, kém phát triển; thực hiện công bằng xã hội, chống áp bức, bất công; đấu tranh ngăn chặn và khắc phục những tư tưởng và hành động tiêu cực, sai trái; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch; bảo vệ độc lập dân tộc, xây dựng nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa phồn vinh, nhân dân hạnh phúc.

Động lực chủ yếu phát triển đất nước là đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức do Đảng lãnh đạo, kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân, tập thể và xã hội, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực của các thành phần kinh tế, của toàn xã hội.

- *Nhận thức mới về xây dựng Nhà nước pháp quyền trong hệ thống chính trị*

Thuật ngữ "xây dựng Nhà nước pháp quyền" lần đầu tiên được đề cập tại Hội nghị Trung ương 2 khóa VII (năm 1991). Đến Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (năm 1994) và các Đại hội VIII, IX, X và XI Đảng tiếp tục khẳng định nhiệm vụ xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN VN, làm rõ thêm các nội dung của nó:

- + Nhà nước quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật.
- + Pháp luật giữ vị trí tối thượng trong việc điều chỉnh các quan hệ xã hội.
- + Người dân được hưởng mọi quyền dân chủ, có quyền tự do sống, làm việc theo khả năng và sở thích trong phạm vi pháp luật cho phép.

Câu 18: Phân tích quá trình nhận thức của Đảng về giải quyết vấn đề xã hội thời kỳ đổi mới?

- **Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986)** lần đầu tiên nêu lên khái niệm "Chính sách xã hội". Đây là sự đổi mới tư duy về giải quyết các vấn đề xã hội được đặt trong tổng thể đường lối phát triển của đất nước, đặc biệt là giải quyết mối quan hệ giữa chính sách kinh tế với chính sách xã hội.

Đại hội cho rằng trình độ phát triển kinh tế là điều kiện vật chất để thực hiện chính sách xã hội, nhưng những mục tiêu xã hội lại là mục đích của các hoạt động kinh tế.

Mục tiêu của chính sách xã hội thống nhất với mục tiêu phát triển kinh tế ở chỗ đều nhằm phát huy sức mạnh của nhân tố con người. Phát triển kinh tế là cơ sở và tiền đề để thực hiện các chính sách xã hội, đồng thời thực hiện tốt các chính sách xã hội là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế.

- **Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng (6/1996)** chủ trương hệ thống chính sách xã hội phải được hoạch định theo những quan điểm sau:

+ Tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với tiến bộ và công bằng XH ngay trong từng bước và trong suốt quá trình phát triển.

+ Thực hiện nhiều hình thức phân phối.

+ Khuyến khích làm giàu hợp pháp, tích cực xoá đói giảm nghèo.

+ Các vấn đề chính sách xã hội đều giải quyết theo tinh thần xã hội hoá.

- **Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng (4/2001)**: các chính sách xã hội phải hướng vào phát triển và lành mạnh hoá xã hội, thực hiện công bằng trong phân phối, tạo động lực mạnh mẽ phát triển sản xuất, tăng năng suất lao động xã hội, thực hiện bình đẳng trong các quan hệ xã hội, khuyến khích nhân dân làm giàu hợp pháp.

- **Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng (4/2006)**: phải kết hợp các mục tiêu kinh tế với các mục tiêu xã hội trong phạm vi cả nước, ở từng lĩnh vực, địa phương.

- **Hội nghị Trung ương 4, khóa X (1/2007)**: giải quyết tốt các vấn đề xã hội nảy sinh trong quá trình thực thi các cam kết với WTO. Xây dựng cơ chế đánh giá và cảnh báo định kỳ về tác động của việc gia nhập WTO đối với lĩnh vực xã hội để có biện pháp xử lý đúng đắn, kịp thời.

- **Đại hội XI của Đảng (2011)**: phát triển toàn diện, mạnh mẽ các lĩnh vực văn hóa, xã hội hài hòa với phát triển kinh tế.

- **Đại hội XII của Đảng (2016)**: quản lý phát triển xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội.

Câu 19: Phân tích đường lối đối ngoại của Đảng thời kỳ trước đổi mới?

a/ **Đại hội lần thứ IV của Đảng (12-1976)**

- Xác định nhiệm vụ: “Ra sức tranh thủ những điều kiện quốc tế thuận lợi để nhanh chóng hàn gắn những vết thương chiến tranh, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội ở nước ta”.

- Trong quan hệ với các nước:

+ củng cố tinh đoàn kết chiến đấu và quan hệ hợp tác với tất cả các nước XHCN

+ Bảo vệ và phát triển mối quan hệ đặc biệt Việt - Lào - Campuchia

+ Sẵn sàng, thiết lập phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trong khu vực

+ Thiết lập và mở rộng quan hệ bình thường giữa Việt Nam với tất cả các nước trên cơ sở tôn trọng độc lập chủ quyền, bình đẳng và cùng có lợi.

- Từ giữa năm 1978, Đảng đã điều chỉnh một số chủ trương, chính sách đối ngoại như:

+ Chú trọng củng cố, tăng cường hợp tác về mọi mặt với Liên Xô

+ Nhấn mạnh yêu cầu ra sức bảo vệ mối quan hệ đặc biệt Việt — Lào

+ Góp phần xây dựng khu vực DNA hoà bình, tự do, trung lập, ổn định

+ Đề ra yêu cầu mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại. .

b/ Đại hội lần thứ V của Đảng (3/1982)

- Xác định: Công tác đối ngoại phải trở thành một mặt trận chủ động, tích cực trong đấu tranh nhằm làm thất bại chính sách của các thế lực hiếu chiến mưu toan chống phá cách mạng nước ta.

- Về quan hệ với các nước:

+ Nhấn mạnh đoàn kết và hợp tác toàn diện với Liên Xô

+ Xác định quan hệ đặc biệt Việt Nam — Lào - Campuchia có ý nghĩa sống còn đối với vận mệnh của ba dân tộc

+ Kêu gọi các nước ASEAN hãy cùng các nước Đông Dương đối thoại và thương lượng để giải quyết các trở ngại, nhằm xây dựng Đông Nam Á thành khu vực hoà bình và ổn định

+ Chủ trương khôi phục quan hệ bình thường với Trung Quốc trên cơ sở các nguyên tắc cùng tồn tại hoà bình

+ Chủ trương thiết lập và mở rộng quan hệ bình thường về mặt nhà nước, về kinh tế, văn hoá, khoa học, kỹ thuật với tất cả các nước không phân biệt chế độ chính trị.

Câu 20: Phân tích tư tưởng chỉ đạo công tác đối ngoại của Đảng thời kỳ đổi mới?

- Bảo đảm lợi ích dân tộc chân chính là xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc XHCN, đồng thời thực hiện nghĩa vụ quốc tế theo khả năng của Việt Nam.

- Giữ vững độc lập tự chủ, tự cường đi đôi với đẩy mạnh đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại.
- Nắm vững hai mặt hợp tác và đấu tranh trong quan hệ quốc tế; cố gắng thúc đẩy mặt hợp tác, nhưng vẫn phải đấu tranh dưới hình thức và mức độ thích hợp với từng đối tác; đấu tranh để hợp tác; tránh trực diện đối đầu, tránh để bị đẩy vào thế cô lập.
- Mở rộng quan hệ với mọi quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, không phân biệt chế độ chính trị xã hội. coi trọng quan hệ hoà bình, hợp tác với khu vực; chủ động tham gia các tổ chức đa phương, khu vực toàn cầu.
- Giữ vững ổn định chính trị, kinh tế - xã hội; giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc; bảo vệ môi trường sinh thái trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.
- Phát huy tối đa nội lực đi đôi với thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực bên ngoài; xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ; tạo ra và sử dụng có hiệu quả các lợi thế so sánh của đất nước trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.
- Đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của nhà nước với các hoạt động đối ngoại. Phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao nhà nước và ngoại giao nhân dân; giữa ngoại giao chính trị với ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hóa; giữa đối ngoại với quốc phòng an ninh.

Câu 21: Vì sao Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối của cách mạng Việt Nam suốt 2/3 thế kỷ?

Nói sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam (3/2/1930) chấm dứt thời kỳ khủng hoảng của cách mạng Việt Nam. Bởi vì:

- Sự thất bại của các phong trào yêu nước ở Việt Nam từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX.

+ Từ cuối thế kỷ XIX cho đến cuối những năm 20 của thế kỷ XX các phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến, tư sản và phong trào công nhân ở Việt Nam đã diễn ra mạnh mẽ nhưng đều lần lượt thất bại, tiêu biểu là các phong trào như: Phong trào càn Vương (1885 - 1896) của vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết; Phong trào Khởi nghĩa nông dân Yên Thế - Bắc Giang (1884 - 1913) của Hoàng Hoa Thám; Phong trào Đông Du (1906 - 1908) do Phan Bội Châu lãnh đạo;...

+ Tất cả các phong trào yêu nước nói trên thất bại do không đáp ứng được yêu cầu khách quan của lịch sử, không có một đường lối chính trị rõ ràng đúng đắn, không có phương pháp đấu tranh cách mạng phù hợp. Sự thất bại của các phong trào yêu nước nói trên đã đưa cách mạng Việt Nam lâm vào cuộc khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo cách mạng.

- Sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam (3/2/1930) đã chấm dứt sự khủng hoảng của cách mạng Việt Nam.

+ Trong hoàn cảnh khủng hoảng cách mạng của VN, NAQ đã ra đi tìm con đường cứu nước đúng đắn, phù hợp với CMVN và Người đã có sự chuẩn bị tích cực về mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức cho việc thành lập Đảng.

+ Đảng CSVN ra đời là dấu mốc lịch sử quan trọng, đánh dấu phong trào VN có bước phát triển vượt bậc: phong trào công nhân chuyển từ tự phát sang tự giác, phong trào yêu nước chuyển sang khuynh hướng CMVS. Đảng đã quy tụ được đông đảo quần chúng, đông đảo lực lượng tham gia, thực hiện thành công nhiệm vụ đánh đuổi đế quốc phong kiến, giải quyết được mỗi mâu thuẫn cơ bản trong xã hội VN.

+ Đảng CSVN cùng với cương lĩnh chính trị đã xác định rõ và đúng đắn con đường, phương pháp CM, đề ra những chiến lược phù hợp với tình hình thực tế ở VN, chấm dứt sự khủng hoảng bế tắc của đường lối CMVN trong giai đoạn đó.

=> Từ khi ĐCSVN ra đời cách mạng Việt Nam đã có sự lãnh đạo duy nhất, sự lãnh đạo của một Đảng kiên trung vững vàng, có đường lối cách mạng khoa học sáng tạo. ĐCSVN ra đời đã thúc đẩy phong trào cách mạng đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, đưa đất nước thoát khỏi ách thống trị của ngoại bang, vững bước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ngày nay Đảng cộng sản Việt Nam lại tiếp tục lãnh đạo đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội, phấn đấu xây dựng một xã hội công bằng, văn minh như Bác Hồ hằng mong muốn.

Câu 22: Những bài học kinh nghiệm của Cách mạng tháng Tám năm 1945 có ý nghĩa như thế nào đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay?

- Bài học về gương cao ngạo cờ độc lập dân tộc, kết hợp đúng đắn hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến.

Trong mọi hoàn cảnh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, trên tinh thần “dĩ bất biến, ứng vạn biến”, nắm vững thời và thế, phát huy sức mạnh tổng lực của dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại đã được Đảng vận dụng linh hoạt để đưa đất nước tiến lên, đổi mới và hội nhập.

- Toàn dân nổi dậy trên nền tảng liên minh công - nông

+ Xây dựng lực lượng cách mạng to lớn xoay quanh hồng tâm là liên minh công - nông, tức là dựa vào đạo quân vô sản đã được tôi luyện và lực lượng quần chúng đông đảo nhất là nông dân. Đồng thời tranh thủ được sự ủng hộ lực lượng rất quan trọng là trí thức, tiểu tư sản.

+ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày nay phải tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phải đổi mới phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tổ chức, để phát huy vai trò, nhất là giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ kẻ thù

Đánh giá đúng kẻ thù, kết hợp với những dự báo, tiên liệu chính xác những chuyển biến cũng như những mâu thuẫn trong hàng ngũ địch, tranh thủ được hoặc trung lập những phần tử lừng

chứng để tạo thêm lực lượng ủng hộ, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tổng khởi nghĩa giành chính quyền được tiến hành nhanh, gọn, ít đổ máu và giành thắng lợi to lớn.

- Kiên quyết dùng bạo lực cách mạng và biết sử dụng bạo lực cách mạng một cách thích hợp để giành và giữ chính quyền.

Kiên trì chuẩn bị lực lượng và khi thời cơ chín muồi thì biết sử dụng lực lượng để giành thắng lợi quyết định, đó là mấu mực của sử dụng bạo lực cách mạng để đánh bại bạo lực phản cách mạng mà sau này Đảng ta đã áp dụng thành công trong công cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ và chống chiến tranh xâm lược, bảo vệ Tổ quốc.

- Nắm vững nghệ thuật khởi nghĩa, nghệ thuật chọn đúng thời cơ

+ Trên cơ sở đường lối đúng đắn, luôn theo dõi, bám sát những biến đổi của tình hình thế giới và trong nước để chủ động, kịp thời chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng, lãnh đạo quần chúng nhân dân tận dụng thời cơ thuận lợi của tình hình trong nước và quốc tế để giành thắng lợi là bài học nổi bật nhất về sự lãnh đạo của Đảng ta trong Cách mạng tháng Tám.

+ Trong bối cảnh đổi mới và hội nhập, Đảng không những phải phát huy những kinh nghiệm và bài học quý báu đó, mà còn phải phải luôn xây dựng và chỉnh đốn, luôn trong sạch, vững mạnh, đổi mới và sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, để xứng đáng với vai trò tiên phong - lãnh đạo - quyết định - không thể thay thế của Đảng trong sự phát triển đi lên của dân tộc.

- Xây dựng Đảng vững mạnh, đủ sức lãnh đạo cách mạng

+ Thắng lợi của cách mạng tháng Tám đã khắc ghi vào lịch sử dân tộc như một bài học sáng ngời vai trò mang tính quyết định về sự lãnh đạo của Đảng đối với mọi thắng lợi của cách mạng.

+ Đảng ta ngay từ đầu đã hoạch định đường lối chiến lược và sách lược đúng đắn, vận dụng sáng tạo nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của nước ta, kịp thời tổng kết kinh nghiệm từ thực tiễn để bổ sung và phát triển lý luận lãnh đạo. coi trọng việc quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng trong đảng viên và quần chúng, không ngừng đấu tranh khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, uốn nắn những khuynh hướng lệch lạc. Đảng chăm lo công tác tổ chức, cán bộ, giáo dục rèn luyện cán bộ, đảng viên ý chí, bản lĩnh, phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng.

+ Được Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện để trở thành một Đảng cộng sản chân chính, tiến bộ, Đảng là tác giả của những kỳ tích vĩ đại trong thời đại cách mạng vô sản ở một nước thuộc địa, Đảng đã tạo nên những đổi thay chưa từng có đối với vận mệnh Tổ quốc và dân tộc ta, vì thế Đảng luôn được nhân dân tin yêu, kính trọng.

Câu 23: Thực tiễn những năm kháng chiến chống Mỹ đã chứng minh đường lối tiến hành hai chiến lược cách mạng của Đảng ta như thế nào?

a/ Đường lối song song tiến hành hai chiến lược cách mạng của Đảng.

- Tư tưởng chỉ đạo và phương châm đấu tranh ở miền Nam:

Giữ vững và phát triển thế tiến công, kiên quyết tiến công và liên tục tiến công: "Tiếp tục kiên trì phương châm đấu tranh quân sự kết hợp với đấu tranh chính trị, triệt để vận dụng ba mũi giáp công", đánh địch trên cả ba vùng chiến lược. Trong giai đoạn hiện nay, đấu tranh quân sự có tác dụng quyết định trực tiếp và giữ một vị trí ngày càng quan trọng.

- Tư tưởng chỉ đạo đối với miền Bắc:

Chuyển hướng xây dựng kinh tế, bảo đảm tiếp tục xây dựng miền Bắc vững mạnh về kinh tế và quốc phòng trong điều kiện có chiến tranh, tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ để bảo vệ vững chắc miền Đắc xã hội chủ nghĩa, động viên sức người sức của ở mức cao nhất để chi viện cho cuộc chiến tranh giải phóng miền Nam, đồng thời tích cực chuẩn bị đề phòng để đánh bại địch trong trường hợp chúng liều mình mở rộng "Chiến tranh cục bộ" ra cả nước.

- Nhiệm vụ và mối quan hệ giữa cuộc chiến đấu ở hai miền:

Trong cuộc chiến tranh chống Mỹ của nhân dân cả nước, miền Nam là tiền tuyến lớn, miền Bắc là hậu phương lớn. Bảo vệ miền Bắc là nhiệm vụ của cả nước. Phải đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc và ra sức tăng cường lực lượng miền Bắc về mọi mặt nhằm bảo đảm chi viện đắc lực cho miền Nam càng đánh càng mạnh. Hai nhiệm vụ trên đây không tách rời nhau, mà mật thiết gắn bó nhau. Khẩu hiệu chung của nhân dân cả nước lúc này là "Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược".

b/ Thành tựu trong 21 năm kháng chiến (1954 —1975) ở hai miền Bắc Nam.

- Ở miền Bắc:

+ Một chế độ xã hội mới, chế độ XHCN bước đầu được hình thành.

+ Đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, điển hình là trận "Điện Biên Phủ trên không" từ ngày 18 đến 30/12/1972.

+ Hoàn thành xuất sắc vai trò căn cứ địa của cách mạng cả nước và nhiệm vụ hậu phương lớn đối với chiến trường miền Nam.

- Ở miền Nam:

Với sự lãnh đạo của Đảng, quân ta đã vượt lên mọi gian khổ hy sinh, bèn bỉ và anh dũng chiến đấu, lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ.

Câu 24: Hiện nay, công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn đang gặp những khó khăn gì?

Hiện nay việc đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa hiện đang gặp nhiều khó khăn:

- Trình độ lao động còn thấp: trình độ lao động thấp khiến việc tiếp nhận và áp dụng các công nghệ và khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn.

- Thiếu hụt nguồn lao động: lao động trẻ thường lựa chọn con đường khác chứ không làm nông

- Việc mở rộng diện tích canh tác đã khiến cho tài nguyên thiên nhiên đang được tận dụng triệt để, những vùng đất hoang hóa dành cho công tác bảo tồn thiên nhiên đang được tu hẹp dần, khả năng tự cân bằng và làm sạch của môi trường xung quanh biến đổi cũng khiến nền nông nghiệp chịu ảnh hưởng
- Trong khi đó việc thâm canh hóa trong sản xuất nông nghiệp càng làm cho vấn đề ô nhiễm môi trường trở nên trầm trọng, đe dọa sự đa dạng sinh thái, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và suy giảm chất lượng môi trường, tạo nên nhiều rủi ro hơn cho sản xuất nông nghiệp
- Thiên tai xảy ra thường xuyên cũng là một bất lợi lớn đối với quá trình công nghiệp hóa hiện đại hóa công nghiệp nông thôn
- Nông sản VN đang gặp sự cạnh tranh gay gắt từ nhiều quốc gia có điều kiện kinh tế tương đồng
- Việc tập trung sản xuất hàng hóa nông sản xuất khẩu khi các ngành sản xuất hỗ trợ cho nông nghiệp chưa được phát triển đã khiến cho ngành nông nghiệp Việt Nam lệ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu khi lượng giống thức ăn chăn nuôi thuốc thú y hay phân bón tại Việt Nam được cung cấp chủ yếu bởi công ty nước ngoài
- Việc liên kết giữa 4 nhà “nhà nước - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - nhà nông”: chưa cao chưa gắn kết giữa sản xuất và thị trường còn rất yếu.

Câu 25: Đánh giá ưu và khuyết điểm của việc xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam?

a/ Ưu điểm:

- Tạo ra cơ hội cho mọi người sáng tạo, luôn tìm cách để cải tiến lối làm việc và rút ra những bài học kinh nghiệm để phát triển không ngừng.
- Tạo ra cơ chế đào tạo, tuyển chọn, sử dụng người quản lý kinh doanh năng động, có hiệu quả và đào thải các nhà quản lý kém hiệu quả.
- Kinh tế thị trường tạo ra môi trường kinh doanh tự do, dân chủ trong kinh tế bảo vệ lợi ích người tiêu dùng.
- Thu hút vốn đầu tư.

b/ Khuyết tật:

Kinh tế thị trường không chú ý đến những nhu cầu cơ bản của xã hội, đặt lợi nhuận lên hàng đầu, cái gì có lãi thì làm, không có lãi thì thôi nên không giải quyết được cái gọi là "hàng hoá công cộng" (đường xá, các công trình văn hoá, y tế và giáo dục...)

Có sự phân biệt giàu nghèo rõ rệt và khoảng cách giàu nghèo ngày càng tăng: giàu ít, nghèo nhiều, bất công xã hội.

Suy đồi đạo đức, không còn lương tâm do chạy theo lợi nhuận mà làm mọi thứ (hàng giả, hàng kém chất lượng, thực phẩm ôi thiu...)

=> Do tính tự phát vốn có, kinh tế thị trường có thể mang lại không chỉ có tiến bộ mà còn cả suy thoái, khủng hoảng và xung đột xã hội nên cần phải có sự can thiệp của Nhà nước. Sự can thiệp của Nhà nước sẽ đảm bảo hiệu quả cho sự vận động của thị trường được ổn định, nhằm tối đa hoá hiệu quả kinh tế, bảo đảm định hướng chính trị của sự phát triển kinh tế, sửa chữa khắc phục những khuyết tật vốn có của kinh tế thị trường, tạo ra những công cụ quan trọng để điều tiết thị trường ở tầm vĩ mô. Bằng cách đó Nhà nước mới có thể kiểm chế tính tự phát của kinh tế thị trường, đồng thời kính thích đối với sản xuất thông qua trao đổi hàng hoá dưới hình thức thương mại.

Câu 26: Thế nào là Nhà nước pháp quyền XHCN? Bản thân bạn nên làm gì để góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN?

a/ Nhà nước pháp quyền XHCN là:

- Nhà nước luôn luôn xác định mục tiêu cao nhất của mình là vì con người
- Là nhà nước mà mọi quyền lực thuộc về nhân dân, nhân dân sử dụng quyền lực nhà nước một cách trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các cơ quan nhà nước do mình trực tiếp bầu ra
- Được tổ chức và hoạt động trên cơ sở Hiến pháp, pháp luật và thể hiện địa vị tối cao của Hiến pháp và pháp luật trong đời sống xã hội
- Nhà nước mà ở đó các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp là thống nhất và cố sự phân công, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền đó
- Nhà nước do một đảng duy nhất lãnh đạo - Đảng Cộng sản Việt Nam.

b/ Để góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN, bản thân cần:

- Tìm hiểu trên mọi về Nhà nước pháp quyền XHCN, Hiến pháp VN, pháp luật VN để bản thân hiểu rõ được Nhà nước pháp quyền XHCN, hiểu rõ được luật pháp VN.
- Chọn lọc, cập nhật các thông tin chính xác và mới nhất về vấn đề luật pháp các chính sách của đảng và nhà nước.

ABOUT

Hỗ trợ ôn tập là một dự án phi lợi nhuận hướng tới cộng đồng.

Với mục đích đem đến kiến thức miễn phí cho tất cả mọi người, chúng tôi sẽ hỗ trợ các bạn tốt nhất trong lĩnh vực giáo dục bằng cách cung cấp cho các bạn tài liệu ôn tập miễn phí, đề cương ôn tập miễn phí.

Các bạn sẽ không cần phải lo về đề cương, về tài liệu, về sách,... Các bạn chỉ việc theo dõi và để lại yêu cầu cho đội nhóm chúng tôi, còn việc tìm kiếm và biên soạn tài liệu đã có chúng tôi lo!!!!

Hiện giờ, chúng tôi đang hỗ trợ về

1. Tài liệu ôn tập tiếng anh FREE.
2. Tài liệu ôn thi đại học FREE
3. Tài liệu ôn thi cấp 3 FREE
4. Đề cương ôn thi chương trình Đại học FREE.
5. Một số tài liệu khác.

Liên hệ và kết nối với chúng tôi:

- ✓ Facebook: facebook.com/HoTroOnTap
- ✓ Fanpage: facebook.com/HoTroOnTapPage
- ✓ Group: facebook.com/groups/HoTroOnTapGroup
- ✓ Website: hotroontap.com